

Số: *219* /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày *20* tháng 01 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung  
lĩnh vực gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện

### CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 65/TTr-SVHTT ngày 11/01/2017,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 05 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Sở Tư pháp;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, DL, LT.



Nguyễn Duy Bắc

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 249 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2017*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế thủ tục hành chính
1	T-KHA-264151-TT	Công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	- Công văn số 3298/UBND-VX ngày 28/5/2015 của UBND tỉnh về việc xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa theo Thông tư 08/2014/TT-BVHTTDL.
2	T-KHA-264152-TT	Công nhận “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa” và tương đương	- Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 19/9/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”. - Quyết định số 07/2014/QĐ-UBND ngày 03/3/2014 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” ban hành kèm theo Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 19/9/2012 của UBND tỉnh Khánh Hòa
3	T-KHA-264153-TT	Công nhận “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương	- Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 19/9/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”. - Quyết định số 07/2014/QĐ-UBND ngày 03/3/2014 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” ban hành kèm theo Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 19/9/2012 của UBND tỉnh Khánh Hòa.
4	T-KHA-264186-TT	Công nhận lần đầu “Phường, Thị trấn	- Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND tỉnh Ban hành Quy

		<b>đạt chuẩn văn minh đô thị”</b>	định tiêu chí và mức đạt tiêu chí công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
5	T-KHA-264187-TT	<b>Công nhận lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”</b>	- Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND tỉnh Ban hành Quy định tiêu chí và mức đạt tiêu chí công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

## PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

### 1. Thủ tục công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”

#### \* *Trình tự thực hiện:*

- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

- Liên đoàn Lao động cấp huyện nhận hồ sơ từ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện, theo dõi, tổng hợp và trình Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện kiểm tra, đánh giá, xét duyệt kết quả thực hiện tiêu chuẩn công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa

- Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện và cơ quan thi đua, khen thưởng cùng cấp, trình Chủ tịch UBND cấp huyện. Căn cứ hồ sơ đề nghị và Biên bản kiểm tra của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện ra quyết định công nhận “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” và trao Giấy công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”. Trường hợp không công nhận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần, trong giờ hành chính trừ ngày nghỉ, nghỉ Lễ theo quy định.

\* *Cách thức thực hiện:* Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện.

#### \* *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

##### - **Thành phần hồ sơ:**

+ Báo cáo thành tích 02 năm xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa của Công đoàn cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan.

+ Công văn đề nghị của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện.

##### - **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

\* **Thời hạn giải quyết:** 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

\* **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

\* **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp huyện.  
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Liên đoàn Lao động cấp huyện, Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện, Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan Thi đua-Khen thưởng cấp huyện.

\* **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định hành chính và Giấy công nhận.

\* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- **Điều kiện 1:** Đạt các tiêu chuẩn dưới đây:

+ **Đối với cơ quan, đơn vị:**

• *Hoàn thành tốt nhiệm vụ:*

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;  
- Hoàn thành, hoàn thành xuất sắc kế hoạch công tác hàng năm;  
- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến trở lên”;

- Hàng năm, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, các chương trình quốc gia về phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, an toàn giao thông, tập huấn về văn hóa công sở;

- 80% trở lên cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tự học hoặc theo học các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ;

- Thực hiện tốt nghĩa vụ và đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật;

- Nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao;

- Có sáng kiến, cải tiến quản lý; có kinh nghiệm được áp dụng vào thực tiễn công tác hoặc hoạt động của cơ quan, đơn vị.

• *Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở:*

- 100% trở lên cán bộ, công chức, viên chức không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không mắc các tệ nạn xã hội;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không sử dụng, tàng trữ, lưu hành văn hóa phẩm độc hại;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín dị đoan;

- Sinh hoạt cơ quan, đơn vị nề nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc;

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; nội bộ đoàn kết, giúp nhau cùng tiến bộ;

- Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hút thuốc lá nơi công sở; không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động uống rượu, bia trong giờ làm việc;

- Trang phục gọn gàng, lịch sự; cơ quan xanh, sạch, đẹp, an toàn;

- Bài trí khuôn viên công sở theo theo thiết kế đã phê duyệt.

• *Guơng mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:*

- Hàng năm tổ chức Hội nghị Cán bộ công chức, viên chức;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nắm vững, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

- Không có người vi phạm pháp luật phải xử lý từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Cơ quan an toàn, an ninh trật tự; không có người khiếu kiện vượt cấp, trái pháp luật;

- Thực hiện tốt cải cách hành chính;

- 8 giờ làm việc có hiệu quả, quản lý và sử dụng có hiệu quả ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí được giao;

- Không để xảy ra lãng phí, tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

#### **+ Đối với doanh nghiệp:**

• *Hoàn thành nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:*

- Có sáng kiến cải tiến quản lý, đổi mới công nghệ, hoàn thành chỉ tiêu phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đề ra hàng năm;

- Thương hiệu, sản phẩm của doanh nghiệp có uy tín trên thị trường;

- Bộ máy quản lý hoạt động chuyên nghiệp, gọn nhẹ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm chi phí gián tiếp; phân công lao động hợp lý;

- Hàng năm, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, các chương trình quốc gia về phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, an toàn giao thông, tập huấn văn hóa công sở;

- 80% trở lên công nhân thường xuyên được tập huấn, nâng cao tay nghề, thi nâng bậc theo định kỳ; có tác phong công nghiệp, lao động có kỷ luật, năng suất, chất lượng và hiệu quả.

• *Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp:*

- Có quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ giữa người lao động và người sử dụng lao động;

- Xây dựng và thực hiện tốt nội quy lao động;

- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ;

- 80% trở lên người sử dụng lao động và người lao động thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

- 100% công nhân viên chức, người lao động không mắc các tệ nạn xã hội;

- Không sử dụng, tàng trữ, luân chuyển các sản phẩm văn hóa độc hại;

- Đảm bảo trật tự, an ninh, an toàn xã hội;

- Thực hiện tốt quy định về bảo vệ môi trường;



- Hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải đạt chuẩn theo quy định pháp luật;

- Khuôn viên doanh nghiệp xanh, sạch, đẹp;

- Không hút thuốc lá tại doanh nghiệp;

- Không uống rượu, bia trong giờ làm việc;

- Trang phục gọn gàng, lịch sự.

• *Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của người lao động:*

- 100% công nhân lao động được ký hợp đồng lao động, có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định;

- Doanh nghiệp có kế hoạch nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của công nhân;

- Không để xảy ra tình trạng đình công trái pháp luật;

- Tạo thuận lợi cho công nhân về nơi làm việc, nhà ở, nhà trẻ, mẫu giáo, học tập nâng cao tay nghề, sinh hoạt đoàn thể;

- Có kế hoạch hỗ trợ công nhân lúc khó khăn, hoạn nạn;

- Đảm bảo cơ sở vật chất hoạt động văn hóa, thể thao cho công nhân;

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, tham quan du lịch và vui chơi giải trí cho công nhân lao động.

• *Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:*

- 100% người sử dụng lao động và công nhân lao động được phổ biến chính sách, pháp luật về các lĩnh vực có liên quan;

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước; tích cực tham gia các chương trình về an sinh xã hội do địa phương tổ chức, vận động;

- Hàng năm thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức Hội nghị người lao động, ký thỏa ước lao động tập thể;

- Tôn trọng nhân phẩm của người lao động; thực hiện đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn... đầy đủ;

- Thực hiện nghiêm mọi chế độ, chính sách, quyền lợi hợp pháp của công nhân theo các quy định của pháp luật;

- Sản xuất, kinh doanh, cạnh tranh lành mạnh theo quy định của pháp luật.

- **Điều kiện 2:** Thời gian đăng ký xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa là hai (02) năm trở lên (công nhận lần đầu); Xây dựng bảng đăng ký và bảng tự chấm điểm cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa phải có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

- **Điều kiện 3:** Thời gian đăng ký xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa vào đầu năm.

- **Điều kiện 4:** Công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa chỉ áp dụng trong trường hợp có đăng ký thi đua; Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt 95 điểm trở lên (*Theo Bảng điểm chuẩn ban hành kèm theo Công văn số 3298/UBND-VX ngày 28/5/2015 của UBND tỉnh*) sẽ được công nhận đạt chuẩn văn hóa trong trường hợp không có tiêu chí nào trong Bảng điểm chuẩn bị chấm điểm liệt (điểm 0).

\* **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 9 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.

- Công văn số 3298/UBND-VX ngày 28/5/2015 của UBND tỉnh về việc xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa theo Thông tư 08/2014/TT-BVHTTDL.

## **2. Thủ tục công nhận “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa” và tương đương**

### **\* Trình tự thực hiện:**

- Trưởng Ban công tác Mặt trận hoặc Trưởng thôn (làng, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương) nộp hồ sơ đề nghị công nhận khu dân cư văn hóa về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.

- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện gửi hồ sơ cho Phòng Văn hóa-Thông tin cấp huyện.

- Phòng Văn hóa-Thông tin cấp huyện phối hợp với Mặt trận Tổ quốc cấp huyện và các ngành, đoàn thể thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện tiến hành kiểm tra (có biên bản kiểm tra); Sau khi có kết quả kiểm tra, phối hợp với bộ phận Thi đua, Khen thưởng trình Chủ tịch UBND cấp huyện ra quyết định công nhận, công nhận lại và cấp Giấy công nhận cho các khu dân cư văn hóa.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần, trong giờ hành chính trừ ngày nghỉ, nghỉ Lễ theo quy định.

**\* Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

### **\* Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **- Thành phần hồ sơ:**

+ Báo cáo thành tích xây dựng khu dân cư văn hóa của Trưởng Ban vận động cấp xã, có xác nhận của UBND cấp xã

+ Biên bản kiểm tra kết quả thực hiện tiêu chuẩn công nhận khu dân cư văn hóa của Ban vận động cấp xã hàng năm, 3 năm

+ Công văn đề nghị của UBND cấp xã

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**\* Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Thôn (làng, ấp, bản và tương đương) đơn vị trực tiếp dưới cấp xã.

### **\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa-Thông tin cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, bộ phận Thi đua-Khen thưởng cấp huyện.

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định hành chính và Giấy công nhận.

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

**- Điều kiện 1:**

**+ Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển:**

• Thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, không còn hộ đói, tỷ lệ hộ nghèo thấp hơn mức bình quân chung của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (dưới đây gọi là bình quân chung);

• Có phong trào xóa nhà tạm, dột nát; tỷ lệ hộ có nhà bền vững cao hơn mức bình quân chung;

• Có nhiều hoạt động hiệu quả: Về tuyên truyền, phổ biến và ứng dụng khoa học kỹ thuật; phát triển nghề truyền thống; hợp tác và liên kết phát triển kinh tế;

• Tỷ lệ lao động có việc làm, thu nhập bình quân đầu người/năm cao hơn mức bình quân chung;

• Có 80% trở lên hộ gia đình tham gia cuộc vận động xây dựng nông thôn mới; xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế-xã hội ở cộng đồng.

**+ Đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh, phong phú:**

• Nhà Văn hóa-Khu thể thao thôn (làng, ấp, bản và tương đương) từng bước đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

• Duy trì phong trào văn hóa, thể thao, thu hút 40% trở lên số người dân tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao ở cộng đồng;

• Có 70% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan;

• Không phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại;

• Có 70% trở lên hộ gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa”, trong đó ít nhất 50% gia đình văn hóa được công nhận 3 năm trở lên;

• 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học trở lên; có phong trào “khuyến học”, khuyến tài;

• Không có hành vi gây lây truyền dịch bệnh; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm đông người; giảm tỷ lệ trẻ em bị suy dinh dưỡng, trẻ em được tiêm chủng đầy đủ và phụ nữ có thai được khám định kỳ;

• Thực hiện tốt công tác dân số kế hoạch hoá gia đình;

• Có nhiều hoạt động đoàn kết giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh và các công trình công cộng; bảo tồn các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.

**+ Môi trường cảnh quan sạch đẹp:**

• Có tổ vệ sinh thường xuyên quét dọn vệ sinh, thu gom rác thải về nơi xử lý tập trung theo quy định;

• Tỷ lệ hộ gia đình có 3 công trình hợp vệ sinh (nước sạch, nhà tắm, hố xí) đạt chuẩn, cao hơn mức bình quân chung; các cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường;

• Nhà ở khu dân cư, các công trình công cộng, nghĩa trang được xây dựng từng bước theo quy hoạch;



• Thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở, nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ môi trường sinh thái; vận động nhân dân xây dựng cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; cải tạo các ao, hồ sinh thái; trồng cây xanh.

+ *Chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:*

• Có 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

• Hoạt động hòa giải có hiệu quả; hầu hết những mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng;

• Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; phản ánh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở, cộng đồng dân cư; không có khiếu kiện đông người trái pháp luật;

• Tuyên truyền và tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân ở khu dân cư tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ công chức Nhà nước; tham gia xây dựng Chi bộ Đảng, chính quyền đạt danh hiệu “Trong sạch, vững mạnh”; các tổ chức đoàn thể đạt danh hiệu tiên tiến trở lên hàng năm; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả.

+ *Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau trong cộng đồng:*

• Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước, phát triển phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, nhằm chăm sóc các gia đình chính sách, người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức bình quân chung;

• Thực hiện tốt các hoạt động “Nhân đạo từ thiện”, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, gia đình khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh.

- **Điều kiện 2:**

+ Thời gian đăng ký xây dựng khu dân cư văn hóa từ 02 năm trở lên (công nhận lần đầu); 03 năm trở lên (công nhận lại).

+ Công nhận “Thôn văn hóa” được áp dụng với những trường hợp khu dân cư có đăng ký thi đua với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã.

- **Điều kiện 3: Tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu “Thôn văn hóa”**

+ *Đối với vùng đồng bằng, đô thị:*

• Thôn được công nhận danh hiệu “Thôn văn hóa” khi có tổng số điểm đạt 90 điểm trở lên (*Theo bảng điểm chuẩn tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 29/9/2012 của UBND tỉnh*)

• Số trường hợp sinh con thứ 3 trở lên so với tổng số trẻ sinh ra trong năm trên địa bàn không vượt quá 6%, trừ các trường hợp được pháp luật cho phép.

• Tỷ lệ học sinh bỏ học không cao hơn mức bình quân chung của tỉnh.

• Không xảy ra án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn do người cư trú tại địa phương gây ra.

• Số trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật bị cơ quan chức năng xử lý ở mức vi phạm hành chính trở lên không vượt quá 5% tổng số dân trên địa bàn.

• Đạt tiêu chuẩn về vệ sinh môi trường theo quy định.

+ Đối với vùng miền núi, hải đảo:

- Thôn được công nhận danh hiệu “Thôn văn hóa” khi có tổng số điểm đạt 90 điểm trở lên (theo bảng điểm chuẩn tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 29/9/2012 của UBND tỉnh)

- Số trường hợp sinh con thứ 3 trở lên so với tổng số trẻ sinh ra trong năm trên địa bàn không vượt quá 25%, trừ các trường hợp được pháp luật cho phép.

- Tỷ lệ học sinh bỏ học không vượt quá 10% so với tỷ lệ bình quân chung của tỉnh.

- Không xảy ra án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn do người cư trú tại địa phương gây ra.

- Số trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật bị cơ quan chức năng xử lý ở mức vi phạm hành chính trở lên không vượt quá 10% tổng số dân trên địa bàn.

- Đạt tiêu chuẩn về vệ sinh môi trường theo quy định.

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận Danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương;

- Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 19/9/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

- Quyết định số 07/2014/QĐ-UBND ngày 03/3/2014 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” ban hành kèm theo Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 19/9/2012 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

### **3. Thủ tục công nhận “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương**

**\* Trình tự thực hiện:**

- Trưởng Ban công tác Mặt trận hoặc Trưởng thôn (tổ dân phố và tương đương) nộp hồ sơ đề nghị công nhận khu dân cư văn hóa về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.

- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện gửi hồ sơ cho Phòng Văn hóa-Thông tin cấp huyện.

- Phòng Văn hóa-Thông tin cấp huyện phối hợp với Mặt trận Tổ quốc cấp huyện và các ngành, đoàn thể thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện tiến hành kiểm tra (có biên bản kiểm tra); Sau khi có kết quả kiểm tra, phối hợp với bộ phận Thi đua, Khen thưởng trình Chủ tịch UBND cấp huyện ra quyết định công nhận, công nhận lại và cấp Giấy công nhận cho các khu dân cư văn hóa.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần, trong giờ hành chính trừ ngày nghỉ, nghỉ Lễ theo quy định.

**\* Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.

**\* Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Báo cáo thành tích xây dựng khu dân cư văn hóa của Trưởng Ban vận động cấp xã, có xác nhận của UBND cấp xã

+ Biên bản kiểm tra kết quả thực hiện tiêu chuẩn công nhận khu dân cư văn hóa của Ban vận động cấp xã hàng năm, 3 năm

+ Công văn đề nghị của UBND cấp xã

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

\* **Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

\* **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** (Tổ dân phố và tương đương) đơn vị trực tiếp dưới cấp xã.

\* **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa-Thông tin cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, bộ phận Thi đua-Khen thưởng cấp huyện.

\* **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định hành chính và Giấy công nhận.

\* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- **Điều kiện 1:**

+ **Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển:**

• Thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, không còn hộ đói, tỷ lệ hộ nghèo thấp hơn mức bình quân chung của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (dưới đây gọi là bình quân chung);

• Có phong trào xóa nhà tạm, dột nát; tỷ lệ hộ có nhà bền vững cao hơn mức bình quân chung;

• Đạt tỷ lệ trên 80% lao động trong độ tuổi có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định; thu nhập bình quân đầu người/năm cao hơn mức bình quân chung;

• Có nhiều hoạt động hiệu quả: Về tuyên truyền, phổ biến và ứng dụng khoa học kỹ thuật; phát triển nghề truyền thống; hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.

+ **Có đời sống văn hóa lành mạnh, phong phú:**

• Xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao phù hợp với điều kiện của Tổ dân phố; có điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao và vui chơi giải trí dành cho người lớn và trẻ em; thu hút trên 60% trở lên số người dân tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao ở cộng đồng;

• Duy trì phong trào văn hóa, thể thao, thu hút 60% trở lên số người dân tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao ở cộng đồng;

• Có 80% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; nếp sống văn minh đô thị; không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan;

• Không phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại;

• Có 80% trở lên hộ gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa”, trong đó ít nhất 60% gia đình văn hóa được công nhận 3 năm liên tục trở lên;

• 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên; có phong trào “khuyến học”, khuyến tài;

• Không có hành vi gây lây truyền dịch bệnh; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm đông người; không có trẻ em bị suy dinh dưỡng; 100% trẻ em được tiêm chủng mở rộng và phụ nữ có thai được khám định kỳ;

• Thực hiện tốt công tác dân số kế hoạch hoá gia đình;

• Có nhiều hoạt động đoàn kết giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh và các công trình công cộng; bảo tồn các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.

+ *Môi trường cảnh quan sạch đẹp:*

• Không lấn chiếm lòng đường, hè phố; không gây cản trở giao thông, không đặt biển quảng cáo sai quy định, không làm mái che, coi nói gây mất mỹ quan đô thị;

• Nhà ở khu dân cư và các công trình công cộng được xây dựng theo quy hoạch, đúng quy định pháp luật về xây dựng, kiến trúc hài hòa cảnh quan đô thị;

• Thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở, nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ môi trường sinh thái; không tháo nước thải và vứt rác ra đường; 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn đạt tiêu chuẩn về môi trường; bảo vệ hệ thống thoát nước; các điểm thu gom và xử lý rác thải.

+ *Chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:*

• Có 95% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương;

• Hoạt động hòa giải có hiệu quả, hầu hết những mâu thuẫn bất hòa được giải quyết tại cộng đồng;

• Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; phản ánh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân, giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở; không có khiếu kiện đông người trái pháp luật;

• Tuyên truyền và tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân ở khu dân cư tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ công chức Nhà nước; tham gia xây dựng Chi bộ Đảng, chính quyền đạt danh hiệu “Trong sạch, vững mạnh”; các tổ chức đoàn thể đạt danh hiệu tiên tiến trở lên hàng năm; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả.

+ *Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng:*

• Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước, phát triển phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, nhằm chăm sóc các gia đình chính sách, người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức bình quân chung;

• Thực hiện tốt các hoạt động “Nhân đạo từ thiện”, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, gia đình khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh.

- **Điều kiện 2:**

+ Thời gian đăng ký xây dựng khu dân cư văn hóa từ hai (02) năm trở lên (công nhận lần đầu); ba (03) năm trở lên (công nhận lại).



+ Công nhận “Tổ dân phố văn hóa” được áp dụng với những trường hợp có đăng ký thi đua.

**- Điều kiện 3: Tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”**

+ *Đối với vùng đồng bằng, đô thị:*

• Tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” khi có tổng số điểm đạt 90 điểm trở lên (*theo bảng điểm chuẩn tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 29/9/2012 của UBND tỉnh*)

• Số trường hợp sinh con thứ 3 trở lên so với tổng số trẻ sinh ra trong năm trên địa bàn không vượt quá 4%, trừ các trường hợp được pháp luật cho phép.

• Tỷ lệ học sinh bỏ học thấp hơn mức bình quân chung của tỉnh.

• Không xảy ra án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn do người cư trú tại địa phương gây ra.

• Số trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật bị cơ quan chức năng xử lý ở mức vi phạm hành chính trở lên không vượt quá 5% tổng số dân trên địa bàn.

• Không có nạn ăn xin, chèo kéo khách xảy ra tại các điểm sinh hoạt văn hóa công cộng.

• Đạt tiêu chuẩn về vệ sinh môi trường theo quy định.

+ *Đối với vùng miền núi, hải đảo:*

• Tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” khi có tổng số điểm đạt 90 điểm trở lên (*Theo bảng điểm chuẩn tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 29/9/2012 của UBND tỉnh*)

• Số trường hợp sinh con thứ 3 trở lên so với tổng số trẻ sinh ra trong năm trên địa bàn không vượt quá 23%, trừ các trường hợp được pháp luật cho phép.

• Tỷ lệ học sinh bỏ học không cao hơn mức bình quân chung của tỉnh.

• Không xảy ra án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn do người cư trú tại địa phương gây ra.

• Số trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật bị cơ quan chức năng xử lý ở mức vi phạm hành chính trở lên không vượt quá 10% tổng số dân trên địa bàn.

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận Danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương.

- Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 19/9/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

- Quyết định số 07/2014/QĐ-UBND ngày 03/3/2014 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” ban hành kèm theo Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 19/9/2012 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

**4. Thủ tục công nhận lần đầu “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”**

**\* Trình tự thực hiện:**

- Hồ sơ đề nghị công nhận lần đầu “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” nộp về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.



- Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện tổ chức kiểm tra, thẩm định kết quả thực hiện tiêu chuẩn công nhận “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” (có văn bản kiểm tra).

Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện phối hợp với Bộ phận Thi đua - Khen thưởng cùng cấp trình Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định công nhận và cấp Giấy công nhận “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”.

Căn cứ hồ sơ đề nghị và biên bản kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chuẩn “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” của Ban Chỉ đạo cấp huyện. Chủ tịch UBND cấp huyện ra quyết định công nhận “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”, kèm theo Giấy công nhận; trường hợp không công nhận, phải có văn bản trả lời UBND phường, thị trấn và nêu rõ lý do chưa công nhận.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần, trong giờ hành chính trừ ngày nghỉ, nghỉ Lễ theo quy định.

\* **Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.

\* **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- **Thành phần hồ sơ:**

+ Báo cáo thành tích hai (02) năm xây dựng “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” của Trưởng Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” phường, thị trấn, có xác nhận của Chủ tịch UBND phường, thị trấn.

+ Công văn đề nghị của Chủ tịch UBND phường, thị trấn;

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

\* **Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

\* **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Phường, thị trấn.

\* **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện, Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Bộ phận Thi đua-Khen thưởng cấp huyện.

\* **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định hành chính và Giấy công nhận.

\* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- **Điều kiện 1:**

+ *Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương; xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh*

• Hoàn thành các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng được UBND huyện, thị xã, thành phố giao và theo quy định của phường, thị trấn.

• 95% trở lên hộ gia đình trên địa bàn chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương; tích cực tham gia các phong trào thi đua, hoạt động từ thiện, nhân đạo do địa phương và cấp trên tổ chức phát động.

• Hàng năm, Đảng bộ đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh, không có chi bộ yếu kém; Mặt trận, chính quyền và các đoàn thể chính trị xã hội hoạt động có hiệu quả, đạt các danh hiệu thi đua hàng năm, không có tổ chức yếu kém.

• Phường, thị trấn không có cán bộ đảng viên vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; cán bộ, công chức không uống rượu, bia trong giờ làm việc; thực hiện tốt văn hóa trong giao tiếp, ứng xử; nhân dân đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, thi đua lao động sản xuất, hoàn thành tốt nhiệm vụ của địa phương.

• 100% tổ dân phố có Ban vận động xây dựng tổ dân phố văn hóa hoạt động hiệu quả; tổ dân phố có những hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình, thực hiện bình đẳng giới, xây dựng gia đình hạnh phúc, tiến bộ; tích cực trong công tác hòa giải mâu thuẫn, bất hòa trong cộng đồng dân cư, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật.

• Thực hiện tốt Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; tổ chức các hoạt động để nhân dân giám sát chính quyền, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở; đầu tư tranh phòng, chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội.

• Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, “một cửa liên thông”. Cán bộ, công chức nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ; không gây phiền hà, sách nhiễu với tổ chức, cá nhân đến giao dịch công tác.

• Thực hiện tốt trách nhiệm quản lý nhà nước về quy hoạch và trật tự xây dựng; xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng đô thị; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ.

• Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại.

#### + *Quản lý kiến trúc, xây dựng đô thị theo quy hoạch*

• Đời sống kinh tế của nhân dân ổn định, không có hộ đói; tỷ lệ hộ nghèo thấp hơn mức bình quân chung của huyện, thị xã, thành phố; không còn nhà ở tạm, dột nát.

• Quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết đô thị phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt và công bố công khai tại địa bàn.

• 100% công trình công cộng xây mới (kể từ khi quy hoạch được phê duyệt) đúng quy hoạch, có kiến trúc hài hòa, đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.

• 90% trở lên các công trình công cộng về hành chính, văn hóa - xã hội và hạ tầng cơ sở đô thị được đầu tư xây dựng, nâng cấp cải tạo đạt tiêu chuẩn quy định để phục vụ nhân dân.

• Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các công trình công cộng trên địa bàn, phục vụ lợi ích công cộng; không có trường hợp lấn chiếm, sử dụng trái phép đất công và công trình công cộng

• 100% hộ gia đình có phương tiện nghe nhìn; sử dụng điện, nước hiệu quả, an toàn, tiết kiệm; thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy, nổ.

+ Về Văn hóa - xã hội

• Nâng cao chất lượng xây dựng Gia đình văn hóa, Tổ dân phố văn hóa  
- Có 85% trở lên số hộ gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa” 03 (ba) năm liên tục trở lên;

- Có 80% trở lên số tổ dân phố được công nhận “Tổ dân phố văn hóa” 06 (sáu) năm liên tục trở lên;

- 100% tổ dân phố vận động nhân dân thường xuyên tham gia bảo dưỡng, nâng cấp cơ sở hạ tầng đô thị và giữ gìn vệ sinh môi trường.

- 60% trở lên hộ gia đình quan tâm đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp nhà cửa, chỉnh trang phù hợp với kiến trúc đô thị.

- 80% trở lên cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn phường, thị trấn đạt chuẩn văn hóa liên tục từ 05 (năm) năm trở lên.

• Xây dựng phong trào văn hóa, thể thao cơ sở

- Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội; đảm bảo an toàn giao thông;

- Trung tâm Văn hóa - thể thao phường, thị trấn có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm, ổn định về tổ chức, hoạt động thường xuyên, hiệu quả;

- 85% tổ dân phố có điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao, hoạt động thường xuyên; có đông đảo tầng lớp nhân dân tham gia; dành tối thiểu 30% (20% đối với vùng miền núi) thời gian sử dụng trong năm để tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em;

- Có các đội văn nghệ, thể thao quần chúng từ phường, thị trấn đến các tổ dân phố. Duy trì thường xuyên các hoạt động văn nghệ quần chúng, hoạt động câu lạc bộ; hoạt động thể dục thể thao; bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh; tổ chức các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương;

- Có tủ sách pháp luật đảm bảo các đầu sách, thường xuyên được bổ sung, cập nhật các loại sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định pháp luật về một số lĩnh vực trọng điểm;

- Có các cụm thông tin cô đọng hoặc bản tin cộng đồng.

• Về giáo dục

- Có hệ thống trường học đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; có ít nhất 50% số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia;

- Hoàn thành phổ cập giáo dục Trung học cơ sở trở lên;

- 100% trẻ em đến tuổi đi học đều được đến trường, trừ trường hợp khuyết tật nặng không còn khả năng học; có biện pháp giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, khuyến khích học sinh giỏi...;

- Có kế hoạch tuyên truyền, giáo dục trong đội ngũ giáo viên và học sinh không để xảy ra bạo lực học đường dưới mọi hình thức. Tích cực tham gia xây dựng và phát triển quỹ khuyến học, khuyến tài.

• Về Y tế - dân số kế hoạch hóa gia đình

LawSoft\* Tel: +84-8-3930 3279\* www.ThuVienPhapLuat.vn

Đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã (phường, thị trấn) được quy định tại Quyết định số 4667/QĐ-BYT ngày 07/11/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2020;

- Phường, thị trấn lành mạnh, không có tệ nạn ma túy, mại dâm; đạt tiêu chí phường, thị trấn phù hợp với trẻ em theo Quyết định số 34/2014/QĐ-TTg ngày 30/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

- Phường, thị trấn giữ gìn tốt an ninh trật tự, an toàn xã hội; đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” theo Quy định tại Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an.

+ *Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa đô thị*

- 90% trở lên số hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị theo các quy định của Trung ương, địa phương và quy ước, hương ước cộng đồng.

- Bảo vệ môi trường, bảo vệ và sử dụng nguồn nước hiệu quả; 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể đóng trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định của nhà nước; chất thải nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định.

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định Luật Giao thông đường bộ, các chuẩn mực đạo đức xã hội để nâng cao ý thức, hành vi ứng xử của người dân khi tham gia giao thông; không lấn chiếm lòng đường, hè phố gây cản trở giao thông; không coi nói, làm mái che, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị.

- Đạt tỷ lệ cây xanh công cộng, đầu tư nâng cấp hệ thống cấp nước, thoát nước và chiếu sáng đô thị đạt chuẩn theo quy định; khuyến khích các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư.

- Xây dựng mối quan hệ cộng đồng thân thiện ở khu dân cư, cùng hợp tác, giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo và làm giàu chính đáng.

- Các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch và thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật; không có cơ sở sản xuất, tàng trữ và lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại, cấm lưu hành.

### **- Điều kiện 2:**

Thời gian đăng ký xây dựng “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” từ hai (02) năm trở lên.

### **- Điều kiện 3:**

+ Phường, thị trấn được xét công nhận phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Có đăng ký xây dựng “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”.
- Không để xảy ra trên địa bàn một trong những trường hợp sau đây:
  - Án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.
  - Phát sinh tụ điểm mới về ma túy, mại dâm nhưng chưa có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời.
  - Cháy, nổ nghiêm trọng làm thiệt hại tài sản của Nhà nước, tính mạng và tài sản công dân.



- Mất vệ sinh, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.
- Tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè gây mất trật tự an toàn giao thông và vi phạm trật tự mỹ quan đô thị kéo dài nhưng chưa được xử lý triệt để.

+ Phường, thị trấn được công nhận “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” là phường, thị trấn có số điểm đạt được như sau: (*Bảng điểm chuẩn ban hành kèm theo Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND tỉnh*):

- Đối với phường, thị trấn khu vực đồng bằng: Có tổng số điểm từ 90 điểm trở lên, đồng thời số điểm mỗi tiêu chí không được thấp hơn 50% số điểm chuẩn quy định cho tiêu chí đó.

- Đối với thị trấn khu vực miền núi: Có tổng số điểm từ 80 điểm trở lên, đồng thời số điểm mỗi tiêu chí không được thấp hơn 50% số điểm chuẩn quy định cho tiêu chí đó.

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 01 năm 2013 quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”.

- Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND tỉnh Ban hành Quy định tiêu chí và mức đạt tiêu chí công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

**5. Thủ tục công nhận lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”**

**\* Trình tự thực hiện:**

- Hồ sơ đề nghị công nhận lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” nộp về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.

- Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện tổ chức kiểm tra, thẩm định kết quả thực hiện tiêu chuẩn công nhận “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” (*có văn bản kiểm tra*).

Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện phối hợp với Bộ phận Thi đua - Khen thưởng cùng cấp trình Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định công nhận và cấp Giấy công nhận lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”.

Căn cứ hồ sơ đề nghị và biên bản kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chuẩn “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” của Ban Chỉ đạo cấp huyện. Chủ tịch UBND cấp huyện ra quyết định công nhận “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”, kèm theo Giấy công nhận lại; trường hợp không công nhận, phải có văn bản trả lời UBND phường, thị trấn và nêu rõ lý do chưa công nhận.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần, trong giờ hành chính trừ ngày nghỉ, nghỉ Lễ theo quy định.

**\* Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.

**\* Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**- Thành phần hồ sơ:**

- + Báo cáo thành tích năm (05) năm xây dựng “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” của Trưởng Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” phường, thị trấn, có xác nhận của Chủ tịch UBND phường, thị trấn.

- + Công văn đề nghị của Chủ tịch UBND phường, thị trấn.



- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

\* **Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

\* **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Phường, thị trấn.

\* **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện, Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Bộ phận Thi đua-Khen thưởng cấp huyện.

\* **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định hành chính và Giấy công nhận lại.

\* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- **Điều kiện 1:**

+ *Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương; xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh*

• Hoàn thành các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng được UBND huyện, thị xã, thành phố giao và theo quy định của phường, thị trấn.

• 95% trở lên hộ gia đình trên địa bàn chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương; tích cực tham gia các phong trào thi đua, hoạt động từ thiện, nhân đạo do địa phương và cấp trên tổ chức phát động.

• Hàng năm, Đảng bộ đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh, không có chi bộ yếu kém; Mặt trận, chính quyền và các đoàn thể chính trị xã hội hoạt động có hiệu quả, đạt các danh hiệu thi đua hàng năm, không có tổ chức yếu kém.

• Phường, thị trấn không có cán bộ đảng viên vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; cán bộ, công chức không uống rượu, bia trong giờ làm việc; thực hiện tốt văn hóa trong giao tiếp, ứng xử; nhân dân đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, thi đua lao động sản xuất, hoàn thành tốt nhiệm vụ của địa phương.

• 100% tổ dân phố có Ban vận động xây dựng tổ dân phố văn hóa hoạt động hiệu quả; tổ dân phố có những hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình, thực hiện bình đẳng giới, xây dựng gia đình hạnh phúc, tiến bộ; tích cực trong công tác hòa giải mâu thuẫn, bất hòa trong cộng đồng dân cư, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật.

• Thực hiện tốt Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; tổ chức các hoạt động để nhân dân giám sát chính quyền, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở; đấu tranh phòng, chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội.

• Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, “một cửa liên thông”. Cán bộ, công chức nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ; không gây phiền hà, sách nhiễu với tổ chức, cá nhân đến giao dịch công tác.

• Thực hiện tốt trách nhiệm quản lý nhà nước về quy hoạch và trật tự xây dựng; xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây

dựng đô thị; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ.

• Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại.

+ *Quản lý kiến trúc, xây dựng đô thị theo quy hoạch*

• Đời sống kinh tế của nhân dân ổn định, không có hộ đói; tỷ lệ hộ nghèo thấp hơn mức bình quân chung của huyện, thị xã, thành phố; không còn nhà ở tạm, dột nát.

• Quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết đô thị phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt và công bố công khai tại địa bàn.

• 100% công trình công cộng xây mới (kể từ khi quy hoạch được phê duyệt) đúng quy hoạch, có kiến trúc hài hòa, đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.

• 90% trở lên các công trình công cộng về hành chính, văn hóa - xã hội và hạ tầng cơ sở đô thị được đầu tư xây dựng, nâng cấp cải tạo đạt tiêu chuẩn quy định để phục vụ nhân dân.

• Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các công trình công cộng trên địa bàn, phục vụ lợi ích công cộng; không có trường hợp lấn chiếm, sử dụng trái phép đất công và công trình công cộng

• 100% hộ gia đình có phương tiện nghe nhìn; sử dụng điện, nước hiệu quả, an toàn, tiết kiệm; thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy, nổ.

+ *Về Văn hóa - xã hội*

• Nâng cao chất lượng xây dựng Gia đình văn hóa, Tổ dân phố văn hóa  
- Có 85% trở lên số hộ gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa” 03 (ba) năm liên tục trở lên;

- Có 80% trở lên số tổ dân phố được công nhận “Tổ dân phố văn hóa” 06 (sáu) năm liên tục trở lên;

- 100% tổ dân phố vận động nhân dân thường xuyên tham gia bảo dưỡng, nâng cấp cơ sở hạ tầng đô thị và giữ gìn vệ sinh môi trường.

- 60% trở lên hộ gia đình quan tâm đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp nhà cửa, chỉnh trang phù hợp với kiến trúc đô thị.

- 80% trở lên cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn phường, thị trấn đạt chuẩn văn hóa liên tục từ 05 (năm) năm trở lên.

• Xây dựng phong trào văn hóa, thể thao cơ sở  
- Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội; đảm bảo an toàn giao thông;

- Trung tâm Văn hóa - thể thao phường, thị trấn có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm, ổn định về tổ chức, hoạt động thường xuyên, hiệu quả;

- 85% tổ dân phố có điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao, hoạt động thường xuyên; có đông đảo tầng lớp nhân dân tham gia; dành tối thiểu 30% (20% đối với vùng miền

núi) thời gian sử dụng trong năm để tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em;

- Có các đội văn nghệ, thể thao quần chúng từ phường, thị trấn đến các tổ dân phố. Duy trì thường xuyên các hoạt động văn nghệ quần chúng, hoạt động câu lạc bộ; hoạt động thể dục thể thao; bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh; tổ chức các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương;

- Có tủ sách pháp luật đảm bảo các đầu sách, thường xuyên được bổ sung, cập nhật các loại sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định pháp luật về một số lĩnh vực trọng điểm;

- Có các cụm thông tin cổ động hoặc bản tin cộng đồng.

- Về giáo dục

- Có hệ thống trường học đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo có ít nhất 50% số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia;

- Hoàn thành phổ cập giáo dục Trung học cơ sở trở lên;

- 100% trẻ em đến tuổi đi học đều được đến trường, trừ trường hợp khuyết tật nặng không còn khả năng học; có biện pháp giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, khuyến khích học sinh giỏi...;

- Có kế hoạch tuyên truyền, giáo dục trong đội ngũ giáo viên và học sinh không để xảy ra bạo lực học đường dưới mọi hình thức. Tích cực tham gia xây dựng và phát triển quỹ khuyến học, khuyến tài.

- Về Y tế - dân số kế hoạch hóa gia đình

Đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã (phường, thị trấn) được quy định tại Quyết định số 4667/QĐ-BYT ngày 07/11/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2020;

- Phường, thị trấn lành mạnh, không có tệ nạn ma túy, mại dâm; đạt tiêu chí phường, thị trấn phù hợp với trẻ em theo Quyết định số 34/2014/QĐ-TTg ngày 30/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

- Phường, thị trấn giữ gìn tốt an ninh trật tự, an toàn xã hội; đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” theo Quy định tại Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an.

+ *Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa đô thị*

- 90% trở lên số hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị theo các quy định của Trung ương, địa phương và quy ước, hương ước cộng đồng.

- Bảo vệ môi trường, bảo vệ và sử dụng nguồn nước hiệu quả; 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể đóng trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định của nhà nước; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định.

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định Luật Giao thông đường bộ, các chuẩn mực đạo đức xã hội để nâng cao ý thức, hành vi ứng xử của người dân khi tham gia giao thông; không lấn chiếm lòng đường, hè phố gây cản trở

giao thông; không coi nói, làm mái che, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị.

- Đạt tỷ lệ cây xanh công cộng, đầu tư nâng cấp hệ thống cấp nước, thoát nước và chiếu sáng đô thị đạt chuẩn theo quy định; khuyến khích các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư.

- Xây dựng mối quan hệ cộng đồng thân thiện ở khu dân cư, cùng hợp tác, giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo và làm giàu chính đáng.

- Các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch và thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật; không có cơ sở sản xuất, tàng trữ và lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại, cấm lưu hành.

#### **- Điều kiện 2:**

Thời gian đăng ký xây dựng lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” từ năm (05) năm trở lên.

#### **- Điều kiện 3:**

+ Phường, thị trấn được xét công nhận phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Có đăng ký xây dựng “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”.

- Không để xảy ra trên địa bàn một trong những trường hợp sau đây:

- Án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.

- Phát sinh tụ điểm mới về ma túy, mại dâm nhưng chưa có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời.

- Cháy, nổ nghiêm trọng làm thiệt hại tài sản của Nhà nước, tính mạng và tài sản công dân.

- Mất vệ sinh, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

- Tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè gây mất trật tự an toàn giao thông và vi phạm trật tự mỹ quan đô thị kéo dài nhưng chưa được xử lý triệt để.

+ Phường, thị trấn được công nhận “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” là phường, thị trấn có số điểm đạt được như sau: *(Bảng điểm chuẩn ban hành kèm theo Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND tỉnh):*

- Đối với phường, thị trấn khu vực đồng bằng: Có tổng số điểm từ 90 điểm trở lên, đồng thời số điểm mỗi tiêu chí không được thấp hơn 50% số điểm chuẩn quy định cho tiêu chí đó.

- Đối với thị trấn khu vực miền núi: Có tổng số điểm từ 80 điểm trở lên, đồng thời số điểm mỗi tiêu chí không được thấp hơn 50% số điểm chuẩn quy định cho tiêu chí đó.

#### **\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 01 năm 2013 quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”.

- Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND tỉnh Ban hành Quy định tiêu chí và mức đạt tiêu chí công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.